

BẢNG SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

TT	Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND	Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND	Nội dung sửa đổi, bổ sung Dự thảo Nghị quyết
I	Tổng hợp các nội dung sửa đổi tại Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND		
1	Điều 2. Đối tượng áp dụng		
	<p>Tại khoản 1, Điều 2 quy định:</p> <p>1. Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là sở, ban, ngành); Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là địa phương); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.</p>		<p>Sửa đổi thành:</p> <p>1. Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh (sau đây gọi tắt là sở, ban, ngành); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là địa phương) và các đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.</p> <p>* Thuyết minh: Bỏ UBND các huyện, thị xã, thành phố; do UBND huyện kết thúc nhiệm vụ.</p>
2	Điều 4. Định mức và phương pháp phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình		
	<p>Tại gạch đầu dòng thứ 2, khoản 3, Điều 4 quy định:</p> <p>Tổng số điểm theo tiêu chí của Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thứ i của tất cả các địa phương: là tổng điểm số của Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thứ i của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh</p>		<p>Sửa đổi thành:</p> <p>Tổng số điểm theo tiêu chí của Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thứ i của tất cả các địa phương: là tổng điểm số của Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thứ i của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.</p> <p>* Thuyết minh: Cụm từ huyện, thị xã, thành phố sửa thành xã, phường, thị trấn.</p>
	<p>Khoản 5 Điều 4 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND được sửa đổi tại Khoản 1 Điều 1 như sau:</p> <p>5. Quy định tỷ lệ vốn đối ứng NSDP thực hiện Chương trình: Hàng năm, NSDP đối ứng tối thiểu bằng 15% tổng NSTW hỗ trợ thực hiện Chương trình. Đối với vốn NSDP bố trí đối ứng, vốn NS tỉnh bố trí 70%, vốn NS cấp huyện bố trí 30% tổng số vốn đối ứng; riêng các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục tại huyện</p>		<p>Sửa đổi thành:</p> <p>5. Quy định tỷ lệ vốn đối ứng NSDP thực hiện Chương trình: Hàng năm, NSDP đối ứng tối thiểu bằng 15% tổng NSTW hỗ trợ thực hiện Chương trình. Riêng năm 2025, NSDP đối ứng sau ngày 01/7/2025 sẽ bố trí NS tỉnh để thực hiện Chương trình.</p> <p>Thuyết minh: Ngày 01/7/2025, bắt đầu triển khai thực hiện chính quyền 02 cấp, theo đó chính quyền cấp huyện sẽ kết thúc hoạt động. Do đó, NSDP đối ứng 15% sẽ bố trí NS tỉnh để thực hiện.</p>

		Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh, NS tỉnh bố trí 100%.	
3	Khoản 1 Điều 6. Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân		
3		<p>Điểm b Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND được sửa đổi tại Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND như sau:</p> <p>b) Phân bổ vốn sự nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bổ vốn cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 80% tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 1 để phân bổ vốn cho các Ban Quản lý rừng phòng hộ, các Công ty Lâm nghiệp; - Phân bổ vốn cho các địa phương: 20% tổng vốn thực hiện Tiểu dự án 1; - Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí tại Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND. 	<p>Sửa đổi thành:</p> <p>b) Phân bổ vốn sự nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bổ 100% vốn cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí tại Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND. <p>* Thuyết minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa tên Sở: Nông nghiệp & PTNT thành Nông nghiệp và Môi trường. - Căn cứ Khoản 2 Điều 19 Thông tư 22/2024/TT-BNNPTNT ngày 11/12/2024, Bộ Nông nghiệp & PTNT quy định Đối tượng rừng để thực hiện Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng tại Tiểu dự án 1 “Diện tích rừng được Nhà nước giao cho BQL rừng phòng hộ; rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên được Nhà nước giao cho BQL rừng đặc dụng; rừng đặc dụng, rừng phòng hộ được Nhà nước giao cho Tổ chức kinh tế quản lý”. Như vậy, các địa phương sẽ không được phân bổ vốn để thực hiện Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng.
4	Khoản 1 Điều 8. Tiểu dự án 1 - Dự án 5: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông DTNT, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS		
	<p>Tại điểm b Khoản 1 Điều 8 quy định:</p> <p>b) Phân bổ vốn sự nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bổ vốn cho Sở Giáo dục và Đào tạo mua sắm trang thiết bị cho Trường phổ thông DTNT tỉnh. - Phân bổ vốn cho các địa phương mua sắm trang thiết bị cho các Trường phổ thông DTNT cấp huyện có bổ sung xây 		<p>Sửa đổi thành:</p> <p>b) Phân bổ vốn sự nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bổ 100% vốn cho Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mua sắm trang thiết bị cho các Trường phổ thông DTNT trên địa bàn tỉnh. Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí tại Nghị quyết. <p>Lý do: nội dung Mua sắm trang thiết bị cho các Trường phổ thông DTNT huyện do Phòng GD&ĐT cấp huyện thực hiện tại địa phương; ngày 01/7/2025 các cơ quan, đơn</p>

	dựng, cải tạo, nâng cấp. - Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí như Nghị quyết.		vị cấp huyện kết thúc hoạt động nên chuyển giao nhiệm vụ cho cơ quan cấp tỉnh là Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện.
5	Khoản 3 Điều 8. Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN		
5		Điểm b khoản 3 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND như sau: b) Phân bổ vốn sự nghiệp: - Phân bổ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 50% tổng vốn Tiểu dự án 3; - Phân bổ cho địa phương: 50% tổng vốn Tiểu dự án 3; áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí tại Nghị quyết.	Sửa đổi thành: b) Phân bổ vốn sự nghiệp: - Phân bổ 100% vốn cho Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nội dung tại Tiểu dự án 3. Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí tại Nghị quyết. * Thuyết minh: - Sửa tên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành Sở Giáo dục và Đào tạo; do nội dung Tiểu dự án 3 - Dự án 5 thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chuyển giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo. - Phân bổ 100% vốn cho Sở thực hiện. Lý do: nội dung Đào tạo nghề do Phòng Lao động cấp huyện thực hiện tại địa phương; ngày 01/7/2025 các cơ quan, đơn vị cấp huyện kết thúc hoạt động nên chuyển giao nhiệm vụ cho cơ quan cấp tỉnh là Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện.
6	Khoản 4 Điều 8. Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao Năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp		
		Điểm b khoản 4 Điều 8 được sửa đổi tại Khoản 6 Điều 1 Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND như sau: b) Phân bổ vốn sự nghiệp: - Phân bổ cho Ban Dân tộc: Không quá 30% tổng vốn của Tiểu dự án 4 để thực hiện nhiệm vụ của Ban Dân tộc và tổ chức nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình tại huyện Diên Khánh, thị xã Ninh Hòa và thành phố Cam Ranh. - Phân bổ vốn cho các huyện: Khánh Sơn,	Sửa đổi thành: b) Phân bổ vốn sự nghiệp: - Phân bổ 100% vốn cho Sở Dân tộc và Tôn giáo tổ chức thực hiện nâng cao năng lực cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình. * Thuyết minh: - Sửa tên Ban Dân tộc thành Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Phân bổ 100% vốn cho Sở thực hiện. Lý do: Tiểu dự án 4 do Phòng Dân tộc và Tôn giáo cấp huyện thực hiện tại địa phương; ngày 01/7/2025 các cơ quan, đơn vị cấp huyện kết thúc hoạt động nên chuyển

		Khánh Vĩnh, Cam Lâm: Không quá 70% tổng vốn của Tiểu dự án 4. Áp dụng phương pháp tính điểm theo các tiêu chí tại Nghị quyết.	giao nhiệm vụ cho cơ quan cấp tỉnh là Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện.
7	Khoản 3 Điều 13. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình		
7	Tại điểm b, khoản 3 Điều 13 quy định: b) Phân bổ vốn sự nghiệp: - Phân bổ vốn cho sở, ban, ngành: Không quá 55% tổng vốn sự nghiệp Tiểu dự án 3 (Trong đó: Ban Dân tộc không quá 22,5%; UBMTTQVN tỉnh không quá 10%; Sở Nông nghiệp và PTNT không quá 2,5%; các sở, ngành: Ban Dân vận Tỉnh ủy, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Sở y tế, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam CN tỉnh Khánh Hòa, Ngân hàng Chính sách xã hội CN tỉnh Khánh Hòa, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh không quá 1% sở, ngành).		Sửa đổi thành: b) Phân bổ vốn sự nghiệp: - Phân bổ vốn cho sở, ban, ngành: Không quá 50% tổng vốn sự nghiệp Tiểu dự án 3 (Trong đó: Sở Dân tộc và Tôn giáo không quá 22,5%; UBMTTQVN tỉnh không quá 10%; Sở Nông nghiệp và Môi trường không quá 2,5%; các sở, ngành: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Chính sách xã hội CN tỉnh Khánh Hòa, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh HTX tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh không quá 1% sở, ngành). * Thuyết minh: - Kể từ ngày 01/3/2025, Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Khánh Hòa, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kết thúc hoạt động, đồng thời một số sở, ngành sáp nhập, hợp nhất thành lập đơn vị mới theo nghị quyết của HĐND tỉnh. - Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng), Sở Nội vụ: Không có nội dung theo dõi, quản lý thực hiện thuộc Chương trình nên không phân bổ vốn.
8	Sửa đổi tên một số sở, ngành sáp nhập, hợp nhất thành lập đơn vị mới theo nghị quyết của HĐND tỉnh		
	Ban Dân tộc		Sửa đổi thành: Sở Dân tộc và Tôn giáo * Thuyết minh: Sửa đổi tên Sở tại Khoản 2 Điều 8; Điều 12; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 13 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND; Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND

		(sửa đổi Gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND).
	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch	Sửa đổi thành: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. * Thuyết minh: Sửa đổi tên Sở tại điểm a, khoản 2 Điều 9 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND.
	Sở Thông tin và Truyền thông	Sửa đổi thành: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thuyết minh: Sửa đổi tên Sở tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND, do nội dung do Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tại Tiểu dự án 1 - Dự án 10 chuyển giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
8	Sở Thông tin và Truyền thông	Sửa đổi thành: Sở Khoa học và Công nghệ. * Thuyết minh: Sửa đổi tên Sở tại điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND (CV số 858/SKH-CN-VP ngày 28/4/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ).
II	Bổ sung 01 nội dung tại Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND	
1	Điều 4. Định mức và phương pháp phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình Bổ sung Khoản 6 (sau khoản 5) tại Điều 4: Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 111/2024/QH15 của Quốc hội, phân bổ vốn sự nghiệp năm 2025 cho các sở, ngành và các địa phương thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình theo nhu cầu thực tế tại địa phương. * Thuyết minh: - Tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 111/2024/QH15 quy định “ <i>HĐND cấp tỉnh quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên NSTW hàng năm của từng chương trình MTQG chi tiết đến dự án thành phần</i> ”. - Căn cứ nhu cầu thực tế, các sở, ngành chủ trì các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình và UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất vốn sự nghiệp năm 2025 thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc lĩnh vực quản lý, phụ trách. Theo đó, Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Phân bổ vốn sự nghiệp năm 2025 theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị quyết 111/2024/QH15. - Như vậy, vốn sự nghiệp năm 2025 phân bổ cho các cơ quan, đơn vị liên quan theo nhu cầu thực tế tại địa phương; không phân bổ vốn cho sở, ngành theo tỷ lệ %; không phân bổ vốn cho các địa phương theo phương pháp tính điểm tại các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.	
III	Giữ nguyên một số điều khoản tại các Nghị quyết	
1	Nghị quyết 04/2022/NQ-HĐND: Giữ nguyên Điều 1; Khoản 2 Điều 2; Điều 3; Khoản 1, 2, 3 Điều 4; Điều 5; Điều 7; Điều 11 tại Quy định kèm theo Nghị quyết	
2	Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND: Giữ nguyên Khoản 2, Khoản 7, Khoản 8 Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND.	

3 Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 13 Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND.